TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 207/2024/DS-ST
Ngày: 10/5/2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Chí

2. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

- Thư ký phiên Tòa: Ông Trịnh Tiến Thịnh - *Thư ký tòa án nhân dân quận Gò Vấp.*

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên Tòa*:** Bà **Lê Duy Bảo Chinh -** Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý 37/2024/TLST-DS ngày 11/01/2024 về: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2024/QĐXX-DS, ngày 26/03/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 100/2024/QĐST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank); Địa chỉ: Lầu 8, số 266 -268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Số 278 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm, chức vụ: Tổng Giám Đốc.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Tài sản Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín.

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Trần Đức Thắng theo Giấy ủy quyền số 4485/UQ-TGĐ ngày 14/12/2023; Địa chỉ: Số 68/26 đường Bùi.D.Linh, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có đơn xin vắng mặt)

Bị đơn: Bà Hồ Minh T, sinh năm 1996; Địa chỉ: Số A đường Nguyễn Văn C, Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 27/12/2023 và bản tự khai nguyên đơn và đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 04/11/2020 Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) – Chi Nhánh Quận 7 có ký với khách hàng bà Hồ Minh T hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm: Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Hạn mức sử dụng là 11.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Từ ngày kích hoạt bà Hồ Minh T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 45.971.165 đồng. Ngày 16/04/2023, do bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Sacombank đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ chuyển toàn bộ số nợ vay còn Tếu sang nợ quá hạn. Mặc dù Sacombank thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc để yêu cầu bà T có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Sacombank cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để bà T trả nợ. Tuy nhiên, bà T vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng đã ký, ngày 16/04/2023 ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn Tếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 10/5/2024 số tiền của khoản nợ là 17.867.535 đồng, trong đó nợ gốc: 11.596.677 đồng, lãi quá hạn: 6.270.858 đồng. Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc bà Hồ Minh T phải trả ngay một lần cho ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 10/5/2024 là 17.867.535 đồng, trong đó nợ gốc: 11.596.677 đồng, lãi quá hạn: 6.270.858 đồng. Và yêu cầu bà Hồ Minh T có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 11/5/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Bị đơn đã được Tòa án tống đạt niêm yết hợp lệ để đến Tòa ghi bản tự khai, tham dự phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng không đến Tòa nên Tòa án không ghi lời khai và không tiến hành hòa giải được.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp:

Về tố tụng:

Giám sát quá trình giải quyết vụ án dân sự giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với Bà Hồ Minh T nhận thấy: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, về thẩm quyền thụ lý, xác định tư cách người tham gia tố tụng, xác minh thu thập chứng cứ, trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý vụ án cho Viện kiểm sát và cho đương sự, thời hạn chuẩn bị xét xử, tại phiên tòa đảm bảo trình tự xét xử vụ án, đảm bảo quyền lợi cho các bên khi tranh tụng, đúng pháp luật tố tụng.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn thực đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên Tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

Về tố tụng:

[1] Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín khởi kiện Bà Hồ Minh T về hợp đồng tín dụng. Căn cứ vào giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng bà T có hộ khẩu tạm trú tại địa chỉ: Số A đường Nguyễn Văn C, Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Tòa án đã triệu tập nhưng bà T vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử là đúng với thủ tục được quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

[3] Căn cứ trình bày của đại diện nguyên đơn trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án: Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng 05/11/2020 đã được Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín ký với bà Hồ Minh T ngân hàng đã đồng ý cấp cho bà T thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 11.000.000 đồng mục đích vay vốn để tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp tín dụng bà T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 53.429.709 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay bà T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 45.971.165 đồng, số nợ tạm tính đến ngày 10/5/2024 là 17.867.535 đồng, trong đó nợ gốc: 11.596.677 đồng, lãi quá hạn: 6.270.858 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà T vẫn không có Tện chí trả nợ. Do bà T vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngày 16/04/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn Tếu sang nợ quá hạn. Nay Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu Bà Hồ Minh T thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật toàn bộ số nợ tạm tính đến ngày 10/5/2023 là 17.867.535 đồng. Và Ngân hàng yêu cầu bà T phải có trách nhiệm tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 11/5/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng. Như vậy giữa bà T và Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín có giao kết hợp đồng theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn có cơ sở nên chấp nhận.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm.

Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu án phí, được hoàn lại án phí tạm nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Luật T hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

- Luật án phí lệ phí 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với bị đơn Bà Hồ Minh T.

Buộc Bà Hồ Minh T phải có trách nhiệm thanh toán một lần, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật cho Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm tính đến ngày 10/5/2024 là 17.867.535 đồng (Mười bảy tám trăn sáu mươi bảy nghìn năm trăm ba mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc 11.596.677 đồng (Mười một triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn sáu trăm bảy mươi bảy đồng), lãi quá hạn 6.270.858 đồng (Sáu triệu hai trăm bảy mươi nghìn tám trăm năm mươi tám đồng).

Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín được quyền tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 11/5/2024 cho đến khi bà T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2. Về án phí:

Bà Hồ Minh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 893.376 đồng.

Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín được hoàn lại số tiền 386.546 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2023/0013374 ngày 11/01/2024 của Chi cục T hành án dân sự quận Gò Vấp.

T hành án tại Chi cục T hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được T hành theo quy định tại điều 2 Luật T hành án dân sự thì người được T hành án, người phải T hành án có quyền thỏa thuận T hành án, quyền yêu cầu T hành án, tự nguyện yêu cầu T hành án hoặc bị cưỡng chế T hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật T hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu T hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật T hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt, niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSNDTP.HCM;
- VKSNDQGV;
- CCTHADS QGV;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bình